BAN ĐẠI DIỆN HĐQT **NHCSXH HUYỆN TRIỆU SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 3061 /BC-BĐD	*Triệu Sơn, ngày 16 tháng 6 năm 2022*

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN HĐQT VÀ NHCSXH HUYỆN NĂM 2021 VÀ 5 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

(*Tài liệu phục vụ Đoàn kiểm tra, giám sát của BĐD HĐQT NHCSXH cấp tỉnh*)

A. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG TRÊN ĐỊA BÀN

Triệu Sơn là huyện nằm ở vị trí thuận lợi, giữa các vùng kinh tế động lực của tỉnh và ngay sát Cảng hàng không Thọ Xuân, mạng lưới giao thông tương đối thuận lợi, có tuyến quốc lộ 47, 47C, tuyến Nghi Sơn - Sao Vàng, cao tốc Bắc Nam và nhiều tuyến tỉnh lộ chạy qua. Bên cạnh đó, là huyện đồng bằng bán sơn địa, địa hình khá bằng phẳng; nguồn tài nguyên đất đai, khoáng sản phong phú, nhân lực dồi dào. Huyện có tổng diện tích tự nhiên là 292,2km^2 với 34 đơn vị hành chính cấp xã (trong đó có 02 thị trấn); dân số 57.487 hộ với 204.379 nhân khẩu, trong đó hộ nghèo 1.784 hộ, chiếm tỷ lệ 3,1%; hộ cận nghèo 3.499 hộ, chiếm tỷ lệ 6,09%.

B. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BĐD HĐQT VÀ PGD

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BĐD HĐQT

1. Về cơ cấu, tổ chức, hoạt động của BĐD HĐQT

a) Cơ cấu, tổ chức thành viên BĐD HĐQT huyện đã thực hiện theo cơ cấu thành viên tại Quy chế hoạt động của BĐD các cấp ban hành kèm theo Quyết định số 162/QĐ-HĐQT ngày 17/4/2003 của HĐQT và Quyết định số 91/QĐ-HĐQT, ngày 01/12/2015 của HĐQT: Hiện nay tổng số thành viên BĐD gồm có 44 thành viên, trong đó số thành viên BĐD cấp huyện 10 thành viên (gồm Trưởng Ban là Phó Chủ tịch UBND huyện, Trưởng các phòng: Lao động TB&XH, Nông nghiệp&PTNT, Tài chính KH; Phó Chánh văn phòng HĐND-UBND huyện; Chủ tịch các Hội: Nông dân, Phụ nữ, Cựu chiến binh; Bí thư huyện đoàn; Giám đốc NHCSXH) và 34 Chủ tịch UBND cấp xã.

b) Công tác củng cố, kiện toàn của Ban đại diện HĐQT luôn được kịp thời: Năm 2021 đã kiện toàn 4 thành viên là Chủ tịch UBND cấp xã; 5 tháng đầu năm 2022 kiện toàn 01 thành viên Ban đại diện là Chủ tịch UBND cấp xã (xã Thọ Thế).

c) Việc tổ chức các phiên họp thường kỳ đã được Ban đại diện HĐQT thực hiện nghiêm túc theo quy định: Năm 2021 đã tổ chức 04 phiên họp thường kỳ, 5 tháng đầu năm 2022 tổ chức 02 phiên họp thường kỳ; tại các phiên họp đều đảm bảo về nội dung, thời gian và các thành phần tham dự họp cơ bản đầy đủ (trường hợp vắng do nguyên nhân khách quan phải báo cáo với Trưởng Ban đại diện đồng thời gửi ý kiến đóng góp bằng văn bản về NHCSXH huyện). Kết

thúc kỳ họp đều ban hành Nghị quyết gửi đến các thành viên và các cơ quan có liên quan để tổ chức thực hiện.

2. Thực hiện triển khai chủ trương chính sách, Nghị quyết, quyết định, kết luận của HĐQT và Nghị quyết, chỉ đạo của chính quyền địa phương

a) Thực hiện Chỉ thị 40-CT/TW ngày 22/11/2014, Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội và Quyết định 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT-TW:

- Ban đại diện HĐQT đã tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch hành động số 43-KH/HU ngày 28/9/2021 về thực hiện Kết luận số 06-KL/TW và Kế hoạch số 23-KH/TU ngày 30/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; tham mưu cho UBND huyện ban hành Kế hoạch số 6319/KH-UBND ngày 18/11/2021 về thực hiện Quyết định số 1630/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 40-CT/TW và Kết luận số 06-KL/TW và Kế hoạch số 225/KH-UBND ngày 15/10/2021 của UBND tỉnh.

- Tham mưu chuyển nguồn vốn ngân sách được giao năm 2021 là 1 tỷ đồng, hoàn thành 100% kế hoạch giao; 5 tháng đầu năm 2022 chuyển 1 tỷ đồng, hoàn thành 100% kế hoạch giao. Đến nay nguồn vốn ủy thác từ ngân sách huyện đạt 6.409 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 1% tổng nguồn vốn.

b) Thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030.

Hiện nay huyện Triệu Sơn có 3 xã miền núi (Bình Sơn, Thọ Bình, Thọ Sơn) trong đó có 9 thôn đặc biệt khó khăn tại 02 xã Bình Sơn và Thọ Bình. Ban đại diện đã chỉ đạo cho các phòng ban có liên quan phối hợp với NHCSXH, UBND xã để tổ chức triển khai, rà soát nhu cầu vốn và lập danh sách đối tượng thụ hưởng theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ.

c) Thực hiện Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2009 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình cho vay học sinh sinh viên và Quyết định số 05/2022/QĐ-TTg ngày 23/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 157/2007/QĐ-TTg ngày 27/9/2007

Ban đại diện đã tham mưu cho UBND huyện văn bản số 1956/UBND-NHCS ngày 07/4/2022 để chỉ đạo các phòng, ngành liên quan, UBND các xã thị trấn thực hiện rà soát, cung cấp danh sách hộ có mức sống trung bình cho NHCSXH để làm cơ sở xét duyệt cho vay, cũng như thực hiện tốt công tác tuyên truyền về những điểm sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 05/2022/QĐ-TTg như về mức cho vay, không thực hiện giảm lãi do trả nợ trước hạn kể từ ngày 19/5/2022, bổ sung đối tượng được vay…

d) Thực hiện Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021, Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2019 và Nghị quyết 126/NQ-CP ngày 08/10/2021, Quyết định 33/2021/QĐ-TTg ngày 06/11/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

Chỉ đạo NHCSXH phối hợp với Hiệp hội Doanh nghiệp trên địa bàn để tuyên truyền, khảo sát, tư vấn cho 100 doanh nghiệp trên địa bàn huyện. Các doanh nghiệp trên địa bàn huyện trong các đợt dịch Covid-19 xảy ra vẫn đảm bảo duy trì hoạt động, công nhân vẫn đi làm thường xuyên; do đó các doanh nghiệp không có nhu cầu vay vốn.

e) Kế hoạch Tổng kết 20 năm triển khai chính sách tín dụng ưu đãi đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác theo Nghị định 78/2002/NĐ-CP ngày 04/10/2002 của Chính phủ.

Đã chỉ đạo NHCSXH là cơ quan thường trực phối hợp với các phòng, ngành liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác để tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện thành lập Ban Chỉ đạo Tổng kết 20 năm, phân công các thành viên trong Ban Chỉ đạo, xây dựng kế hoạch Tổng kết trên cơ sở Kế hoạch Tổng kết của Ban chỉ đạo Tỉnh ban hành.

3. Công tác kiểm tra, giám sát của BĐD HĐQT:

a) Công tác xây dựng chương trình, kế hoạch KTGS hàng năm luôn được kịp thời và phân công cụ thể đến từng thành viên: Năm 2021 ban hành kế hoạch kiểm tra giám sát số 1225/KH-BĐD ngày 03/3/2021, năm 2022 ban hành kế hoạch kiểm tra giám sát số 675/KH-BĐD ngày 14/02/2022; theo đó BĐD HĐQT huyện đã phân công 09/10 thành viên cấp huyện kiểm tra giám sát tại 34 xã, thị trấn *(đồng chí Trưởng Ban đại diện phụ trách chung)*; 34/34 thành viên Ban đại diện là Chủ tịch UBND cấp xã thực hiện kiểm tra giám sát ngay tại xã mình phụ trách.

b) Kết quả kiểm tra giám sát:

- Năm 2021, ngoài việc kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra, giám sát của các thành viên Ban đại diện HĐQT thì Trưởng Ban đại diện HĐQT còn thành lập các Đoàn kiểm tra toàn diện theo văn bản số 1003/NHCS-KTNB ngày 26/6/2020 của Giám đốc Chi nhánh NHCSXH tỉnh Thanh Hóa. Kết quả đã có 9/9 thành viên thuộc các phòng, Hội, ngành ở huyện kiểm tra giám sát 34/34 xã, thị trấn với 36 thôn, 36 tổ và 202 hộ, hoàn thành 100% kế hoạch; kiểm tra giám sát của Chủ tịch UBND xã là thành viên Ban đại diện được 212 thôn, 212 tổ và 1.147 hộ, hoàn thành 100% kế hoạch. Đối với kiểm tra toàn diện đã kiểm tra được 6 xã, với 14 Hội đoàn thể cấp xã, 59 tổ TK&VV, 2.358 hộ, dư nợ 113.540 triệu đồng.

- Đến 31/5/2022 có 41/43 thành viên thực hiện kiểm tra, giám sát *(trong đó: Lãnh đạo phòng, ban cấp huyện là 7/9 thành viên, Chủ tịch UBND cấp xã là 34/34 thành viên)*: Kết quả kiểm tra, giám sát được bao 83 lượt xã, 83 tổ TK&VV, 375 hộ vay vốn.

Sau kiểm tra, giám sát ban hành các thành viên Ban đại diện đều ra thông báo kết luận kiểm tra, giám sát để chỉ đạo các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện chấn chỉnh các sai sót, đồng thời báo cáo kết quả về NHCSXH huyện để theo dõi, tổng hợp và báo cáo cấp trên theo quy định.

4. Vai trò của Chủ tịch UBND xã là thành viên BĐD NHCSXH cấp huyện

Chủ tịch UBND xã tham gia thành viên Ban đại diện cấp huyện đã nêu cao vai trò quản lý nhà nước tại địa phương, phối hợp tốt với NHCSXH để chuyển tải nguồn vốn tín dụng kịp thời đến đối tượng thụ hưởng; thực hiện giám sát, quản lý nguồn vốn tín dụng chính sách chặt chẽ, vì vậy chất lượng tín dụng ngày càng được nâng cao.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA PGD NHCSXH

***1. Công tác tham mưu, giúp việc Ban đại diện HĐQT luôn chủ động, tích cực và kịp thời*:** Chủ động tham mưu trong việc thực hiện các nội dung tại Chỉ thị 40-CT/TW của Ban Bí thư; tham mưu phân bổ vốn, điều chỉnh chỉ tiêu kế hoạch tín dụng, tổ chức các phiên họp thường kỳ, ban hành nghị quyết phiên họp để tổ chức thực hiện; làm thư ký, giúp việc cho các thành viên Ban đại diện thực hiện kiểm tra, giám sát theo kế hoạch phân công; tham mưu văn bản chỉ đạo các phòng, ngành có liên quan, Hội đoàn thể nhận ủy thác, chính quyền các xã, thị trấn trong việc thực hiện tín dụng chính sách xã hội và công tác củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng trên địa bàn.

2. Công tác tổ chức cán bộ, cơ sở vật chất, màng lưới được đảm bảo: Hiện nay tổng số số cán bộ, người lao động của PGD là 17 người: Cán bộ làm công tác quản lý gồm Giám đốc, 02 Phó Giám đốc; 02 Tổ trưởng chuyên môn nghiệp vụ, 10 cán bộ và 02 người lao động làm việc có thời hạn**.** Trụ sở làm việc của PGD ổn định, đảm bảo về phương tiện (02 xe ô tô và các công cụ dụng cụ khác) cho việc hoạt động tại Trụ sở và 34 Điểm giao dịch xã.

3. Kết quả thực hiện tín dụng chính sách đến 31/5/2022

a) Về dư nợ:

Tổng chỉ tiêu dư nợ tín dụng được giao là 622.996 triệu đồng, tăng 39.207 triệu đồng so với đầu năm, tỷ lệ tăng trưởng đạt 6,71%.

- Dư nợ đạt 616.959 triệu đồng, tăng 33.180 triệu đồng so với so với đầu năm, tốc độ tăng trưởng tín dụng đạt 5,68%, hoàn thành 99,2% kế hoạch giao; với 12.625 hộ còn vay vốn (giảm 227 hộ so với đầu năm), dư nợ bình quân đạt 48,9 triệu đồng/hộ (tăng 3,5 triệu đồng so với đầu năm).

- Doanh số cho vay đạt 125.504 triệu đồng bằng 116,03% so với cùng kỳ năm trước với 2.476 lượt khách hàng vay vốn; doanh số thu nợ đạt 92.318 triệu đồng bằng 124,97% so với cùng kỳ năm trước, tỷ lệ thu nợ đến hạn cuối kỳ đạt 98,98%.

- Về thực hiện cho vay theo Nghị quyết 11/NQ-CP: tổng nguồn vốn được giao là 9.080 triệu đồng (trong đó GQVL 3 tỷ đồng, Nhà ở xã hội 5 tỷ đồng,

HHSV mua máy tính 1 tỷ đồng, cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập 80 triệu đồng); tổng dư nợ cho vay theo NQ 11 đạt 6.285 triệu đồng, hoàn thành 69,2% (trong đó GQVL 3 tỷ đồng, Nhà ở xã hội 2.205 triệu đồng, HHSV mua máy tính 1 tỷ đồng, cơ sở MN&TH ngoài công lập 80 triệu đồng).

b) Về huy động vốn:

Tổng nguồn vốn huy động đạt 167.943 triệu đồng, tăng 7.021 triệu đồng so với đầu năm; hoàn thành 81,6% kế hoạch giao, trong đó:

- Huy động tiền gửi của tổ chức và cá nhân đạt 120.691 triệu đồng, tăng 5.359 triệu đồng so với đầu năm, hoàn thành 76,6% kế hoạch giao.

- Huy động qua tổ TK&VV đạt 47.252 triệu đồng, tăng 1.662 triệu đồng so với đầu năm, hoàn thành 103,9% kế hoạch giao.

c) Về chất lượng tín dụng:

- Nợ quá hạn là 0 triệu đồng, giảm 180 triệu đồng so với đầu năm; nợ khoanh 209 triệu đồng, tỷ lệ 0,034%, tăng 183 triệu đồng so với đầu năm.

- Về chất lượng tổ: Toàn huyện có 359 tổ, trong đó: Tổ đạt loại tốt 356/359 tổ, chiếm tỷ lệ 99,2%; tổ khá 3/359 tổ, chiếm tỷ lệ 0,8%; không có tổ trung bình, yếu kém. Có 34/34 xã không có nợ quá hạn, 34/34 xã được đánh giá xếp loại tốt, với 359 tổ không có nợ quá hạn (chiếm tỷ lệ 100%).

- Điểm đánh giá chất lượng tín dụng Phòng giao dịch đạt 98,31 điểm, xếp loại tốt.

d) Về xử lý nợ bị rủi ro nguyên nhân khách quan:

PGD thường xuyên rà soát và xử lý nợ bị rủi ro theo quy định của Hội đồng quản trị và hướng dẫn của Tổng Giám đốc. Trong năm 2021, đã thực hiện xóa nợ cho 16 món vay, số tiền 44,9 triệu đồng (*trong đó nợ gốc là 16 triệu đồng, nợ lãi 28,9 triệu đồng)*; 5 tháng đầu năm 2022 đã thực hiện xóa nợ cho 8 món vay với số tiền là 14,7 triệu *đồng (trong đó nợ gốc là 4,1 triệu đồng, nợ lãi 10,6 triệu đồng)*, khoanh nợ cho 8 món vay với số tiền là 183,2 triệu đồng.

e) Hoạt động của điểm giao dịch xã:

Trong năm 2021 cũng như 5 tháng đầu năm 2022, công tác giao dịch xã tiếp tục gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, song NHCSXH đã phối hợp tốt với cấp ủy, chính quyền địa phương, hội đoàn thể nhận ủy thác tổ chức đầy đủ các phiên giao dịch xã để thực hiện giải ngân, thu nợ, thu lãi, thu tiết kiệm. Trong công tác giao dịch xã đã tuân thủ các quy định của cơ quan chuyên môn trong công tác phòng, chống dịch Covid-19 như đeo khẩu trang, đo thân nhiệt, rửa tay bằng dung dịch diệt khuẩn, làm tấm chắn mica, bố trí sắp xếp khoảng cách an toàn giữa khách hàng với giao dịch viên của Tổ giao dịch xã, sắp xếp thời gian giao dịch cụ thể với từng Tổ TK&VV, khách hàng phù hợp để tránh tập trung đông người. Công tác giao dịch xã được duy trì ổn định, hiệu quả và an toàn; chất lượng giao dịch xã được nâng lên, năm 2021 tỷ lệ giải ngân tại điểm giao dịch xã đạt 96,09%, thu lãi đạt 99,7%, thu nợ đạt 88,38%; 5 tháng đầu năm 2022 tỷ lệ giải

ngân tại điểm GDX đạt 96,36%, tỷ lệ thu lãi đạt 99,61%, tỷ lệ thu nợ đạt 98,07%; điểm đánh giá chất lượng giao dịch xã đạt 95,86 điểm, xếp loại tốt. Các địa điểm giao dịch xã đã được trang bị, niêm yết đầy đủ về bảng, biển, văn bản công khai tín dụng chính sách theo đúng nhận diện của NHCSXH.

4. Đánh giá tóm tắt hiệu quả các chương trình tín dụng chính sách:

Thông qua các chương trình tín dụng chính sách xã hội đã giúp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và đối tượng chính sách khác có nguồn vốn để phát triển sản xuất kinh doanh, hỗ trợ tạo việc làm và tăng thêm thu nhập. Qua đó đã góp phần phát triển kinh tế trên địa bàn huyện, đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện; đến nay huyện Triệu Sơn đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Thông qua TDCSXH đã góp phần làm thay đổi nhận thức của một bộ phận người nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số; tránh sự chông trờ, ỷ lại vào trợ cấp của nhà nước; hơn nữa các hộ nghèo có cơ hội được tiếp cận với chuyển giao khoa học kỹ thuật, tham vấn về phát triển nông nghiệp, sản xuất, chăn nuôi, cải tạo vườn tạp, tích tụ đất đai để phát triển sản xuất theo hướng sản xuất hàng hoá. Vốn tín dụng chính sách trong những năm qua đã góp phần giảm tỷ lệ hộ nghèo của huyện từ 12,26% năm 2016 xuống còn 3,1% năm 2021. Hàng năm có gần 5.000 lượt hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng chính sách khác được vay vốn đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh, phục vụ an sinh xã hội; xây dựng hàng ngàn công trình nước sạch, nhà cho hộ nghèo; tạo việc làm cho hàng trăm lao động và HSSV được vay vốn.

5. Công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ:

Bên cạnh việc thực hiện tăng trưởng dư nợ theo kế hoạch, nâng cao chất lượng tín dụng thì công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ của Ngân hàng luôn được thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, bám sát với kế hoạch đã xây dựng. Trong năm 2021, thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch tại 12 xã, 31 Hội đoàn thể cấp xã, 125 tổ TK&VV, 3.005 hộ vay, dư nợ 128.082 triệu đồng, hoàn thành 100% kế hoạch (trong đó có 06 xã thực hiện kiểm tra theo văn bản số 1003/NHCS-KTNB). 05 tháng đầu năm 2022, thực hiện kiểm tra nội bộ theo kế hoạch được 05/5 xã (đạt 100%), 12 Hội đoàn thể, 42 tổ TK&VV, 1.242 hộ với dư nợ kiểm tra là 50.864 triệu đồng. Ngoài ra, 5 tháng đầu năm 2022 đã thực hiện đối chiếu, phân loại nợ theo định kỳ 03 năm/lần, kết quả đến 31/5/2022 đã thực hiện đối được được 34/34 xã với 360 tổ TK&VV, 12.855/12.893 hộ vay, tỷ lệ hộ đối chiếu đạt 99,7%; dư nợ đối chiếu đạt 583.644/583.778 triệu đồng, tỷ lệ dư nợ đối chiếu đạt 99,98%; các món nợ đối chiếu được đều phân loại có khả năng trả nợ.

Ngoài công tác kiểm tra theo định kỳ, Ngân hàng còn phối hợp với các Hội đoàn thể nhận ủy thác thực hiện kiểm tra trước, sau khi cho vay; thực hiện giám sát từ xa trên các phần mềm tiện ích. Trong năm 2021 và 5 tháng đầu năm 2022 Phòng giao dịch đã được kiểm tra của Kiểm toán Nhà nước; kiểm tra toàn diện của Chi nhánh NHCSXH tỉnh Thanh Hóa; qua công tác kiểm tra đơn vị được đánh giá tốt, không để xảy ra các vi phạm theo quy định.

6. Công tác Kế toán:

- Kết quả tài chính năm 2021: tổng thu đạt 47.488 triệu đồng, tổng chi đạt 38.361 triệu đồng, chênh lệch thu - chi đạt 9.127 triệu đồng.

- Kết quả tài chính đến ngày 31/5/2022: tổng thu đạt 20.762 triệu đồng, tổng chi đạt 16.707 triệu đồng, chênh lệch thu - chi đạt 4.054 triệu đồng.

7. Kết quả thực hiện chỉnh sửa những sai sót, tồn tại theo chỉ đạo, kiến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm tra, cơ quan có thẩm quyền (nếu có): Đến nay Phòng giao dịch đã thực hiện chỉnh sửa xong các tồn tại, sai sót theo kiến nghị của Đoàn kiểm tra các cấp.

III. CÔNG TÁC PHỐI HỢP VỚI TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ XÃ HỘI NHẬN ỦY THÁC CÁC CẤP

1. Thực hiện triển khai các nội dung công việc theo văn bản liên tịch và hợp đồng ủy thác đã ký kết với NHCSXH.

Các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiếp tục phối hợp chặt chẽ với NHCSXH triển khai thực hiện tốt các nội dung ủy thác; trong điều kiện dịch Covid-19 tác động tiêu cực đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của người dân, nhưng nguồn vốn tín dụng chính sách vẫn được chuyển tải kịp thời đến đúng đối tượng, đáp ứng nhu cầu vốn vay của người nghèo và cá đối tượng chính sách khác. Các tổ chức CT-XH thường xuyên chỉ đạo, nâng cao chất lượng tín dụng, công tác kiểm tra giám sát; triển khai rà soát, sắp xếp hồ sơ và chấn chỉnh hoạt động của Tổ TK&VV; phối hợp tốt với NHCSXH trong việc tổ chức, thực hiện họp giao ban định kỳ, tập huấn cho các đối tượng ngoại ngành NHCSXH; năm 2021 tổ chức 6 kỳ họp giao ban định kỳ với tổ chức Hội cấp huyện và tập huấn cho 34 xã/thị trấn với 1.097 đối tượng; 5 tháng đầu năm 2022 đã tổ chức 2 kỳ họp giao ban và tập huấn cho 25 xã với 817 đối tượng, hoàn thành 73,5% kế hoạch.

2. Về hoạt động của Tổ tiết kiệm và vay vốn.

Tổng số tổ tiết kiệm và vay vốn đến đến ngày 31/5/2022 là 359 Tổ, không tăng/giảm so với đầu năm cụ thể:

Đơn vị: Tổ,%

Stt	Hội nhận ủy thác	Xếp loại Tổ TK&VV 31/12/2021					Xếp loại Tổ TK&VV đến 31/5/2022					Tăng, giảm so với 31/12/2021				
		Tổng số	Tốt	Khá	TB	Yếu	Tổng số	Tốt	Khá	TB	Yếu	Tổng số	Tốt	Khá	TB	Yếu
1	HND	87	86	1			87	87	0	0	0	0	1	-1	0	0
2	HPN	181	180		1		181	179	2	0	0	0	-1	2	-1	0
3	CCB	50	50				50	49	1	0	0	0	-1	1	0	0
4	ĐTN	41	41				41	41	1	0	0	0	0	0	0	0
Tổng cộng		**359**	**357**	**1**	**1**	**0**	**359**	**356**	**3**	**0**	**0**	**0**	**-1**	**2**	**-1**	**0**
Tỷ lệ xếp loại Tổ			**99,4**	**0,3**	**0,3**	**0**		**99,2**	**0,8**	**0**	**0**		**-0,2**	**0.5**	**-0.3**	**0**

3. Kết quả thực hiện các chương trình tín dụng chính sách ủy thác qua các Tổ chức Chính trị, xã hội đến 31/5/2022:

Tổng dư nợ cho vay ủy thác tổng dư nợ ủy thác đạt 614.568 triệu đồng, tăng 31.955 triệu đồng so với đầu năm, chiếm tỷ trọng 99,6%/tổng dư nợ, với 359 tổ TK&VV; nợ quá hạn là 0 triệu đồng, giảm 150 triệu đồng so với đầu năm, cụ thể:

Đơn vị: tr. đồng, tổ

Stt	Hội nhận ủy thác	Số liệu 31/12/2021				Số liệu đến ngày 31/5/2022				So sánh tăng, giảm so với 31/12/2021				Tỷ trọng/ Tổng dư nợ ủy thác(%)		
		Số tổ TK&VV	Số dư tiền gửi	Dư nợ ủy thác	Nợ quá hạn	Số tổ TK&VV	Số dư tiền gửi	Dư nợ ủy thác	Nợ quá hạn	Số tổ TK&VV	Số dư tiền gửi	Dư nợ ủy thác	Nợ quá hạn	31/12/2021	Đến 31/5/22	tăng, giảm
1	HND	87	10.271	129.258	35	87	10.669	136.812	0	0	398	7.554	-35	22,1	22,2	0,1
2	HPN	181	24.185	308.213	86	181	25.004	327.345	0	0	819	19.132	-86	52,8	53	0,2
3	CCB	50	6.085	77.374	9	50	6.195	82.400	0	0	109	5.026	-9	13,2	13,3	0,1
4	ĐTN	41	5.042	67.768	19	41	5.384	68.011	0	0	342	243	-19	11,9	11	0,1
Tổng cộng		**359**	**45.583**	**582.612**	**150**	**359**	**47.252**	**614.568**	**0**	**0**	**1.668**	**31.955**	**-150**	**100**	**100**	**0**

4. Nhận xét chung về công tác phối hợp giữa NHCSXH và TC CTXH nhận ủy thác

Hoạt động ủy thác đã góp phần nâng cao chất lượng hoạt động tín dụng chính sách xã hội, qua đó góp phần thực hiện thành công chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới.

- Thông qua hoạt động ủy thác đã huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị cùng chung tay giúp đỡ người nghèo và các đối tượng chính sách. Cùng với cán bộ NHCSXH, cán bộ tổ chức CT-XH các cấp đã phối hợp chuyển tải nhanh chóng, kịp thời nguồn vốn ưu đãi đến người nghèo, đối tượng chính sách. Không những tạo điều kiện cho các đối tượng thụ hưởng tiếp cận vốn tín dụng một cách thuận lợi mà còn hướng dẫn, phổ biến kiến thức sản xuất, kinh doanh nhằm sử dụng vốn vay hiệu quả.

- Hoạt động ủy thác với sự tham gia của các tổ chức CT-XH, dưới sự giám sát của cấp ủy, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và người dân đã đảm bảo yêu cầu công khai, dân chủ trong triển khai thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước. Tạo điều kiện giúp hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác tiếp cận dịch vụ tín dụng - tài chính một cách thuận lợi, tiết giảm tối đa thời gian, chi phí.

- Phát huy được những ưu thế của tổ chức CT-XH có mạng lưới, cán bộ ở tất cả các xã, thị trấn, có chi hội đến các thôn, bản, ấp, khu dân cư. Thông qua hoạt động ủy thác, các tổ chức CT-XH có thêm điều kiện củng cố tổ chức mình; thực hiện chức năng, nhiệm vụ toàn diện, hiệu quả hơn; nội dung hoạt động

phong phú, thiết thực hơn; vai trò, nhiệm vụ là trung tâm nòng cốt cho phong trào hỗ trợ hội viên phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới được khẳng định; thu hút, tập hợp được đông đảo hội viên. Đồng thời, tổ chức CT-XH các cấp có thêm nguồn kinh phí hoạt động, năng lực đội ngũ cán bộ được nâng lên; có điều kiện thực hiện hiệu quả hơn phong trào hỗ trợ hội viên phát triển kinh tế.

C. NHỮNG KHÓ KHĂN, TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

I. Khó khăn, tồn tại

1. Hoạt động của BĐD HĐQT

- Thành viên Ban đại diện chủ yếu là kiêm nhiệm nên thời gian thực tế tham gia vào công tác kiểm tra, giám sát của Ban đại diện còn hạn chế.

- Thành viên Ban đại diện là chủ tịch UBND xã chưa dành được nhiều thời gian tham gia giao ban tại điểm giao dịch xã.

2. Hoạt động của NHCSXH

- Nguồn lực để thực hiện các chương trình TDCS còn hạn chế so với nhu cầu thực tế của người nghèo và các đối tượng chính sách. Nhu cầu vay vốn ở các chương trình tín dụng Giải quyết việc làm, Nước sạch vệ sinh môi trường, Nhà ở xã hội vẫn còn nhiều trong khi nguồn vốn của cấp trên còn khó khăn, nguồn vốn từ ngân sách các cấp chuyển sang NHCSXH cho vay vẫn còn thấp.

- Chất lượng tín dụng đã từng bước được kiểm soát và nâng lên, hiện tại huyện không có nợ quá hạn, tuy nhiên vẫn có nguy cơ tiềm ẩn phát sinh nợ quá hạn tại một số xã chủ yếu do nguyên nhân hộ vay vốn bỏ đi khỏi địa phương.

3. Hoạt động ủy thác qua các Tổ chức chính trị - xã hội.

Hoạt động ủy thác của các Tổ chức hội cấp xã còn các tồn tại hạn chế như: Công tác kiểm tra theo kế hoạch còn chậm, không lưu đầy đủ hồ sơ kiểm tra; một số sai sót trong hoạt động tín dụng vẫn mang tính lập lại; một số tổ chức CT-XH nhận ủy thác cấp xã hoạt động chưa tích cực, hiệu quả chưa cao.

II. Nguyên nhân của những khó khăn tồn tại

Các thành viên Ban đại diện HĐQT đều kiêm nhiệm, công việc chuyên môn nhiều nên chưa sắp xếp được thời gian trong công tác chỉ đạo, kiểm tra giám sát các xã được phân công.

Công tác quản lý hộ vay vốn bỏ đi khỏi địa phương, không thực hiện sản xuất kinh doanh tại một số xã vẫn còn chưa chặt chẽ, chưa có biện pháp phối hợp tốt giữa các ban, ngành có liên quan, với NHCSXH để thực hiện đôn đốc thu hồi nợ, dẫn đến phải chuyển nợ quá hạn khi đến kỳ trả nợ.

Một số tổ chức CT-XH nhận ủy thác cấp xã chưa phân công rõ trách nhiệm, công việc thực hiện, quản lý vốn vay cho từng cá nhân trong Ban Thường vụ nên công việc chưa được cụ thể; công tác kiểm tra, giám sát đôi khi còn hình thức, dẫn đến tồn tại vẫn thường lặp lại.

D. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Hoạt động của BĐD HĐQT

- Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 40-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng chính sách xã hội; Ban đại diện HĐQT NHCSXH huyện tiếp tục tranh thủ với HĐND, UBND bổ sung vốn ngân sách để đáp ứng nhu cầu vốn phát triển sản xuất, giải quyết việc làm góp phần phát triển kinh tế và đảm bảo an sinh xã hội tại địa phương.

- Chỉ đạo NHCSXH huyện, tổ chức Chính trị- xã hội nhận ủy thác, UBND xã, thị trấn và các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương tín dụng chính sách ưu đãi. Tập trung tuyên truyền, triển khai các chương trình tín dụng theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế xã hội, Quyết định số 05/2022/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi chương trình tín dụng HSSV nâng mức cho vay lên 4 triệu đồng/tháng và thêm đối tượng thụ hưởng là hộ có mức sống trung bình theo chuẩn quy định của pháp luật và các chủ trương tín dụng chính sách mới.... Giải ngân hoàn thành 100% chỉ tiêu kế hoạch, đáp ứng nhu cầu vốn cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, mới thoát nghèo và các đối tượng chính sách khác kịp thời.

- Chấp hành nghiêm túc chế độ hội họp theo quy định của Hội đồng quản trị, định kỳ hàng quý tổ chức phiên họp thường kỳ, căn cứ vào mục tiêu nhiệm vụ hàng quý để ban hành nghị quyết và tổ chức triển khai thực hiện.

- Tổ chức thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát tại cơ sở theo kế hoạch đã đề ra, thành viên Ban đại diện HĐQT huyện chủ động đăng ký kế hoạch kiểm tra để phối hợp cùng NHCSXH thực hiện; hoàn thành kế hoạch kiểm tra theo quy định.

- Thành viên là Chủ tịch UBND cấp xã cần nêu cao vai trò trách nhiệm trong việc quản lý, giám sát nguồn vốn tại địa bàn. Chỉ đạo và giao trách nhiệm cụ thể cho Trưởng thôn từ khâu nhận chỉ tiêu phân vốn đến tổ chức giám sát cho vay tại Tổ, giám sát quá trình sử dụng vốn của người vay và việc thực hiện nhiệm vụ ủy thác của các Hội đoàn thể trên địa bàn thôn, phối hợp xử lý các trường hợp bị rủi ro; cùng với Ban thu hồi công nợ đôn đốc, xử lý nợ xấu, lãi tồn đọng, phân tích cụ thể các trường hợp hộ vay bỏ đi khỏi nơi cư trú để đưa ra giải pháp tháo gỡ nhằm thu hồi vốn cho Nhà nước. Phối hợp và tạo mọi điều kiện thuận lợi để NHCSXH hoàn thành mục tiêu nhiệm vụ được giao, đặc biệt quan tâm đến hoạt động giao dịch tại xã của NHCSXH.

2. Hoạt động của NHCSXH.

- Bám sát các Nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết của Ban đại diện HĐQT các cấp tham mưu cho cấp ủy, chính quyền chỉ đạo hoạt động tín dụng chính sách, tiếp tục tham mưu thực hiện tốt Chỉ thị 40-CT/TW ngày 22/11/2014, Kết luận số 06-KL/TW ngày 10/6/2021 của Ban Bí thư và Quyết định số 401/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ; tích cực huy động nguồn vốn từ

dân cư; giải ngân kịp thời cho các đối tượng thụ hưởng theo kế hoạch được giao; hoàn thành mục tiêu tăng trưởng tín dụng đã đề ra.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác củng cố, nâng cao chất lượng tín dụng; phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, UBND các cấp và các tổ chức CT-XH nhận ủy thác, tập trung chỉ đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp, quan tâm hỗ trợ đối với các xã có chất lượng hoạt động thấp. Củng cố chất lượng hoạt động của Ban quản lý Tổ TK&VV, duy trì tốt chế độ giao dịch, giao ban tại Điểm giao dịch; tích cực đưa ra các giải pháp xử lý có nguy cơ chuyển nợ quá hạn để đảm bảo giữ vững là đơn vị không có nợ quá hạn.

- Thực hiện tốt kế hoạch kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện, ngăn ngừa các tồn tại, sai sót trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Thực hiện tốt công tác tập huấn cho các đối tượng Ban giảm nghèo cấp xã, thôn trưởng, Hội đoàn thể cấp xã, Ban quản lý Tổ TK&VV nhằm cập nhật các chính sách mới và nâng cao kỹ năng nghiệp vụ. Thường xuyên kiện toàn các Tổ TK&VV nhỏ lẻ, các Ban quản lý Tổ hoạt động yếu kém, thiếu nhiệt tình và tuổi cao nhằm đáp ứng nhiệm vụ trong xu thế mới.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động giao dịch xã, tập trung vào các nhiệm vụ: Duy trì lịch giao dịch cố định, quy trình giao dịch thông qua kiểm tra trực tiếp, giám sát qua camera, tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp và kỹ năng làm việc nhằm thực hiện sứ mệnh, tầm nhìn, triết lý hoạt động, giá trị cốt lõi và khẩu hiệu hành động của NHCSXH đó là *"thấu hiểu lòng dân, tận tâm phục vụ"*.

3. Hoạt động ủy thác qua các Tổ chức chính trị - xã hội.

- Tập trung nâng cao chất lượng hoạt động ủy thác, nhất là việc tổ chức thực hiện của các tổ chức CT-XH cấp xã trong việc theo dõi, đôn đốc và nâng cao chất lượng hoạt động của Tổ TK&VV. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của cán bộ tổ chức CT-XH được giao thực hiện hoạt động ủy thác. Đồng thời tăng cường sự chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của tổ chức CT-XH cấp huyện đối với việc thực hiện tại cơ sở, đặc biệt ở các đơn vị còn yếu.

- Nâng cao chất lượng kiểm tra giám sát, phát hiện kịp thời các vụ việc sai phạm, để kịp thời ngăn ngừa, chấn chỉnh và khắc phục.

- Chú trọng công tác đào tạo, tập huấn cho cán bộ các tổ chức CT-XH cấp xã trong củng cố nâng cao chất lượng tín dụng, kỹ năng kiểm tra, giám sát, theo dõi quản lý vốn vay.

- Phát động các phong trào thi đua gắn chất lượng tín dụng nhận ủy thác với tiêu chí thi đua trong hệ thống của tổ chức CT-XH, tạo động lực phấn đấu trong việc hoàn thành tốt công việc ủy thác, ủy nhiệm với NHCSXH.

E. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Với Chính phủ và các Bộ, Ngành liên quan

- Mở rộng thêm đối tượng cho vay hộ có thu nhập trung bình để người dân có thể tiếp cận nhiều hơn với nguồn vốn tín dụng ưu đãi, đặc biệt là nhóm các chương trình tín dụng phục vụ sản xuất kinh doanh.

- Nâng mức cho vay chương trình NS&VSMTNT lên mức 30 triệu đồng/công trình.

- Đề nghị có phụ cấp đối với Trưởng thôn trong việc tham gia quản lý vốn tín dụng chính sách trên địa bàn.

2. Đối với NHCSXH Việt Nam, NHCSXH chi nhánh Thanh Hóa

Nhu cầu vốn của chương trình Giải quyết việc làm còn rất lớn, đề nghị NHCSXH cấp trên ưu tiên quan tâm bổ sung nguồn vốn để triển khai cho vay các đối tượng thụ hưởng./.

Nơi nhận:
- Đoàn KTGS (b/c);
- Các thành viên BĐD;
- Lưu NHCSXH.

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Lê Quang Trung